

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Phương án cải tạo, phục hồi môi trường của dự án:
Khai thác mỏ cát, sỏi làm vật liệu xây dựng thông thường
tại điểm mỏ số 6 thuộc ranh giới xã Ya Ly, xã Ya Xiêr
và thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum.**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương 2015;
Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường 2014;
Căn cứ Luật Khoáng sản 2010;
Căn cứ Nghị định số 19/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;
Căn cứ Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 119/QĐ-UBND ngày 28 tháng 01 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về quyết định chủ trương đầu tư Dự án: khai thác mỏ cát, sỏi làm vật liệu xây dựng thông thường tại điểm mỏ số 6 thuộc ranh giới xã Ya Ly, xã Ya Xiêr và thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy tỉnh Kon Tum của Công ty TNHH Việt Trung - Gia Lai;

Xét nội dung Phương án cải tạo, phục hồi môi trường của dự án: Khai thác mỏ cát, sỏi làm vật liệu xây dựng thông thường tại điểm mỏ số 6 thuộc ranh giới xã Ya Ly, xã Ya Xiêr và thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum đã được chỉnh sửa, bổ sung gửi kèm Văn bản số 12/CV-CT ngày 16 tháng 5 năm 2019 của Công ty TNHH Việt Trung - Gia Lai;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 248/TTr-STNMT ngày 23 tháng 5 năm 2019 (kèm theo hồ sơ),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt nội dung Phương án cải tạo, phục hồi môi trường dự án: Khai thác mỏ cát, sỏi làm vật liệu xây dựng thông thường tại điểm mỏ số 6 thuộc ranh giới xã Ya Ly, xã Ya Xiêr và thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum được lập bởi Công ty TNHH Việt Trung - Gia Lai (*sau đây gọi là Chủ dự án*) với các nội dung cụ thể sau:

1. Thông tin dự án:
 - Phạm vi: Ranh giới xã Ya Ly, xã Ya Xiêr và thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum.
 - Quy mô: Diện tích đất dự án sử dụng 1,1524 ha, trong đó:

- + Diện tích khai thác: 0,7924 ha;
- + Diện tích mặt bằng công nghiệp: 0,08 ha;
- + Tuyến đường vận chuyển chính: 0,28 ha.
- Công suất:
 - + Công suất khai thác trong năm đầu tiên tại mỏ: 4.461,63 m³ cát ở thể tự nhiên tương đương 5.019,33 m³ ở thể nguyên khai; 3.858,37 m³ sỏi, sạn ở thể tự nhiên tương đương 4.977,3 m³ ở thể nguyên khai.
 - + Công suất khai thác từ năm thứ 2 tại mỏ: 4.461,63 m³ cát ở thể tự nhiên tương đương 5.019,33 m³ ở thể nguyên khai.
- Thời gian hoạt động của dự án: Theo Quyết định chủ trương đầu tư số 119/QĐ-UBND ngày 28 tháng 01 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum.
- Tổng vốn đầu tư của dự án: 1.285.997.737 đồng.

2. Giải pháp cải tạo, phục hồi môi trường:

Theo Phương án cải tạo, phục hồi môi trường *(đã được chỉnh sửa, bổ sung theo Biên bản phiên họp chính thức Hội đồng thẩm định Phương án cải tạo, phục hồi môi trường ngày 26 tháng 4 năm 2019)*.

3. Dự toán kinh phí cải tạo, phục hồi môi trường và phương thức ký quỹ:

- Tổng kinh phí cải tạo, phục hồi môi trường: 136.873.639 đồng *(Một trăm ba mươi sáu triệu, tám trăm bảy mươi ba ngàn, sáu trăm ba mươi chín đồng)*.
- Số lần ký quỹ: 06 lần.
- + Lần 1, số tiền: 34.218.410 đồng *(Ba mươi bốn triệu, hai trăm mười tám ngàn, bốn trăm mười đồng)*.
- + Các lần tiếp theo (05 lần), số tiền: 20.531.046 đồng/lần *(Hai mươi triệu, năm trăm ba mươi một ngàn, không trăm bốn mươi sáu đồng/lần)*.
- Đơn vị nhận ký quỹ: Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum
- + Số Tài khoản nhận tiền ký quỹ: 5100201010361 tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Kon Tum.
- + Số tiền nêu trên chưa bao gồm yếu tố trượt giá sau năm 2019 *(năm phê duyệt phương án)*.

* Lưu ý: Sau khi được Ủy ban nhân dân tỉnh cấp Giấy phép khai thác khoáng sản, nếu thời hạn khai thác khác với thời gian đã tính trong Phương án cải tạo, phục hồi môi trường đã phê duyệt thì Chủ dự án có trách nhiệm điều chỉnh nội dung và tính toán số tiền ký quỹ theo thời gian trong Giấy phép khai thác khoáng sản đã cấp và gửi cơ quan có thẩm quyền phê duyệt Phương án để xem xét, điều chỉnh *(quy định tại Điểm c, Khoản 4, Điều 12 Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường)*.

Điều 2. Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện ký quỹ, cải tạo phục hồi môi trường, những nội dung trong Phương án cải tạo, phục hồi môi trường và những yêu cầu bắt buộc sau đây:

1. Thực hiện nghiêm các biện pháp kỹ thuật và quản lý để phòng ngừa, giảm thiểu ô nhiễm và xử lý chất thải trong suốt quá trình triển khai thực hiện Phương án cải tạo, phục hồi môi trường đảm bảo các Tiêu chuẩn, Quy chuẩn Việt Nam về môi trường tương đương.

2. Nghiêm chỉnh thực hiện các yêu cầu được quy định tại Khoản 1 Điều 15 Nghị định số 43/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ quy định lập, quản lý hành lang bảo vệ nguồn nước.

3. Có các biện pháp phòng ngừa ứng phó sự cố môi trường và bảo đảm các nguồn lực, kinh phí, trang thiết bị đáp ứng khả năng phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường; trường hợp xảy ra sự cố môi trường, yêu cầu đơn vị phải chủ động ứng cứu và khẩn trương báo cáo các cơ quan có thẩm quyền để giải quyết sự cố.

4. Xây dựng và thực hiện nội quy, quy chế về phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường và an toàn lao động đối với người lao động.

5. Có trách nhiệm hợp tác và tạo điều kiện thuận lợi để cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường tiến hành các hoạt động giám sát, kiểm tra việc thực hiện các nội dung, biện pháp cải tạo phục hồi môi trường của dự án.

Điều 3. Chủ dự án phải tuân thủ nghiêm túc công tác bảo vệ môi trường trong quá trình cải tạo, phục hồi môi trường, chế độ thông tin, báo cáo về việc thực hiện các yêu cầu của Quyết định này và Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản.

Điều 4. Phương án cải tạo, phục hồi môi trường và những yêu cầu bắt buộc tại Điều 2 và Điều 3 của Quyết định này là cơ sở để các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền thanh tra, kiểm tra, xác nhận thực hiện công tác ký quỹ và cải tạo, phục hồi môi trường của tổ chức, cá nhân.

Điều 5. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có những thay đổi về nội dung phương án cải tạo, phục hồi môi trường được phê duyệt, tổ chức, cá nhân phải có văn bản báo cáo cơ quan có thẩm quyền và chỉ được thực hiện những nội dung thay đổi đó khi có văn bản chấp thuận của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 6. Ủy nhiệm Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện việc kiểm tra, giám sát, xác nhận việc thực hiện các nội dung cải tạo, phục hồi môi trường trong phương án cải tạo phục hồi môi trường đã được phê duyệt; công tác bảo vệ môi trường trong quá trình cải tạo, phục hồi môi trường và yêu cầu tại Điều 2 của Quyết định này.

Điều 7. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Sa Thầy, Giám đốc Công ty TNHH Việt Trung - Gia Lai chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 7;
- Sở KHĐT, Sở Tài chính; Sở Xây dựng;
- Sở Công thương, Sở NN&PTNT;
- UBND huyện Sa Thầy;
- UBND: xã Ya Ly, xã Ya Xiêr, thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NNTN6.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Ngọc Tuấn